## BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ CHÍNH THỨC

#### ĐỀ THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẮNG NĂM 2008 Môn thi: TOÁN, khối A

Thời gian làm bài 180 phút, không kể thời gian phát đề

#### PHẦN CHUNG CHO TẤT CẢ THÍ SINH Câu I (2 điểm)

Cho hàm số  $y = \frac{mx^2 + (3m^2 - 2)x - 2}{x + 3m}$  (1), với m là tham số thực.

- 1. Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số (1) khi m = 1.
- Tìm các giá trị của m để góc giữa hai đường tiệm cận của đồ thị hàm số (1) bằng 45°.
  Câu II (2 điểm)
  - 1. Giải phương trình  $\frac{1}{\sin x} + \frac{1}{\sin \left(x \frac{3\pi}{2}\right)} = 4\sin \left(\frac{7\pi}{4} x\right)$ .
  - 2. Giải hệ phương trình  $\begin{cases} x^2+y+x^3y+xy^2+xy=-\frac{5}{4}\\ x^4+y^2+xy(1+2x)=-\frac{5}{4} \end{cases} \quad \big(x,y\in\mathbb{R}\big).$

#### Câu III (2 điểm)

Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho điểm A(2;5;3) và đường thẳng

d: 
$$\frac{x-1}{2} = \frac{y}{1} = \frac{z-2}{2}$$
.

- 1. Tìm tọa độ hình chiếu vuông góc của điểm A trên đường thẳng d.
- 2. Viết phương trình mặt phẳng (α) chứa d sao cho khoảng cách từ A đến (α) lớn nhất. **Câu IV** (2 điểm)
  - 1. Tính tích phân  $I = \int_{0}^{\frac{\pi}{6}} \frac{tg^4x}{\cos 2x} dx$ .
  - 2. Tìm các giá trị của tham số m để phương trình sau có đúng hai nghiệm thực phân biệt :  $\sqrt[4]{2x} + \sqrt{2x} + 2\sqrt[4]{6-x} + 2\sqrt{6-x} = m \pmod{\mathbb{R}}$ .

# PHẦN RIÊNG — Thí sinh chỉ được làm 1 trong 2 câu: V.a hoặc V.b — Câu V.a. Theo chương trình KHÔNG phân ban (2 điểm)

- 1. Trong mặt phẳng với hệ tọa độ Oxy, hãy viết phương trình chính tắc của elíp (E) biết rằng (E) có tâm sai bằng  $\frac{\sqrt{5}}{3}$  và hình chữ nhật cơ sở của (E) có chu vi bằng 20.
- 2. Cho khai triển  $(1+2x)^n=a_0+a_1x+...+a_nx^n$ , trong đó  $n\in\mathbb{N}^*$  và các hệ số  $a_0,a_1,...,a_n$  thỏa mãn hệ thức  $a_0+\frac{a_1}{2}+...+\frac{a_n}{2^n}=4096$ . Tìm số lớn nhất trong các số  $a_0,a_1,...,a_n$ .

### Câu V.b. Theo chương trình phân ban (2 điểm)

- 1. Giải phương trình  $\log_{2x-1}(2x^2+x-1) + \log_{x+1}(2x-1)^2 = 4$ .
- 2. Cho lăng trụ ABC.A'B'C' có độ dài cạnh bên bằng 2a, đáy ABC là tam giác vuông tại A, AB = a,  $AC = a\sqrt{3}$  và hình chiếu vuông góc của đỉnh A' trên mặt phẳng (ABC) là trung điểm của cạnh BC. Tính theo a thể tích khối chóp A'.ABC và tính cosin của góc giữa hai đường thẳng AA', B'C'.

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi l	không giải thích gì thêm.
Họ và tên thí sinh:	Số báo danh:

.....Hết.....